

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1447/2017/HNGĐ-ST
Ngày 17 tháng 11 năm 2017
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân- Hiệu phó Trường TH Hà Huy Giáp
 - 2/ Ông Nguyễn Văn Tiên- Cán bộ hưu trí.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Minh Hà - cán bộ Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1174/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 423/2017/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thúy H**, sinh năm: 1980,
Thường trú: A, khu phố 5, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)
- *Bị đơn:* Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm: 1971;
Thường trú: thôn Quảng H, xã Đại M, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
Chỗ ở: A, tổ 2, khu phố 5, TA, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình hòa giải, nguyên đơn bà Lê Thúy H trình bày:

Bà và ông Lê Văn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2011, Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyền số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường Thới A, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/7/2011. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bắt

đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng tăng và không thể hàn gắn, tôi cảm thấy hai vợ chồng không thể nào hòa hợp chung sống với nhau được nữa. Nay nhận thấy không thể tiếp tục chung sống và hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

Về con chung, có 02 người con chung: Lê Bảo V , sinh ngày 12/06/2012 và Lê Thiện Q , sinh ngày 05/7/2013; Nếu được ly hôn, bà Hiền yêu cầu được nuôi con chung Lê Bảo V , đồng ý giao con Lê Thiện Q cho ông Đầu nuôi dưỡng, không bên nào phải cần cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn ông Lê Văn Đ trình bày: Đúng là vợ chồng ông có mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, không đáng để ly hôn. Ông mong muốn vợ chồng cùng hòa hợp cùng thay đổi, để con cái có cha có mẹ, chăm lo cho các con được tốt nhất. Ông Đầu đề nghị hòa giải đoàn tụ gia đình hoặc cho ly thân thêm một thời gian để tạo điều kiện chăm sóc các con còn nhỏ. Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Không yêu cầu.

Tại phiên tòa,

Bà Lê Thúy H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn Đ , về con chung yêu cầu được nuôi con chung Lê Bảo V , đồng ý giao con Lê Thiện Q cho ông Đầu nuôi dưỡng, không bên nào phải cần cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Ông Lê Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin hòa giải đoàn tụ gia đình để tạo điều kiện chăm sóc các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về nội dung đề nghị không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đây là vụ kiện ly hôn, ông Lê Văn Đ và bà Lê Thúy H cùng cư ngụ tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a

khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về yêu cầu của các đương sự*:

Căn cứ vào các lời khai của đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu của đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định:

Ông Lê Văn Đ và bà Lê Thúy H đăng ký kết hôn vào năm 2011, Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường Thới A, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/7/2011, có cơ sở kết luận quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn Đ và bà Lê Thúy H là hôn nhân hợp pháp.

Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Văn Đ và bà Lê Thúy H tự nguyện kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng về quan điểm sống dẫn đến cãi nhau.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Lê Thúy H vẫn giữ yêu cầu ly hôn với lý do hai bên có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm về lối sống, vợ chồng ông không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: Có 02 người con chung: Lê Bảo V, sinh ngày 12/06/2012 và Lê Thiện Q, sinh ngày 05/7/2013; Nếu được ly hôn, bà Hiền yêu cầu được nuôi con chung Lê Bảo V, đồng ý giao con Lê Thiện Q cho ông Đầu nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng bên nào. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lê Văn Đ trong các buổi hòa giải và tại phiên tòa đều có nguyện vọng hòa giải đoàn tụ gia đình.

Xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ, sau khi xem xét các lời khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Giữa bà Hiền và ông Đầu có mâu thuẫn về bất đồng quan điểm sống nhưng mâu thuẫn không trầm trọng để chấm dứt quan hệ hôn nhân. Vì quyền lợi của các trẻ đang cần sự ổn định cuộc sống, học tập và quan tâm chăm sóc của cả cha lẫn mẹ, đồng thời tạo điều kiện thời gian để hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Do đó, Hội đồng xét xử bác yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thúy H đối với ông Lê Văn Đ.

Về con chung: có 02 người con chung: Lê Bảo V , sinh ngày 12/06/2012 và Lê Thiện Q , sinh ngày 05/7/2013. Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hiền đối với ông Đâu nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Lê Thúy H phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Điều 26; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Luật thi hành án dân sự.

Xử: Bác yêu cầu của bà Lê Thúy H .

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thúy H xin được ly hôn đối với ông Lê Văn Đ .

2/ Về con chung: Có 02 người con chung Lê Bảo V , sinh ngày 12/06/2012 và Lê Thiện Q , sinh ngày 05/7/2013. Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thúy H đối với ông Lê Văn Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề con chung.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4/ Án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Lê Thúy H phải chịu, Được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2017/0034338 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hiền đã nộp đủ án phí.

Bà Lê Thúy H và ông Lê Văn Đ được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM
- VKSND Quận 12;
- UBND phường Thới A ;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Ma Văn Nhất**